

Bản án số: 20/2020/HNGĐ-ST
Ngày 16/ 7/2020. “V/v: tranh
chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐĂKLĂK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Y Lợi Niê

Các Hội thẩm nhân dân :

1/ Ông Nguyễn Văn Mạnh – CB hưu trí

2/ Bà Cao Thị Hồng Châu – CB hưu trí

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăklăk tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Mỹ Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2020/TLST–HNGĐ, ngày 20 tháng 01 năm 2020, về việc: “*tranh chấp hôn nhân và gia đình*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXX-ST ngày 08/6/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020//QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị H M N, sinh năm 1988 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 05 – Buôn E N, xã E N, huyện Kr A, tỉnh Đ L.

- Bị đơn: Anh Y L Ay, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Hr A, xã E T, huyện C M, tỉnh Đ L.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị H M N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H M N với anh Y L Ay đến với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, vợ chồng chung sống với nhau từ năm 2014 và có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 22/01/2014 tại UBND xã E N, huyện Kr A, tỉnh ĐL.

Quá trình chung sống chúng tôi đã có với nhau 02 con chung, là cháu H Th N, sinh ngày 13/01/2015, H V N N, sinh ngày 10/01/2019, hiện các cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang sinh sống cùng chị H M N.

Về tình cảm vợ chồng, lúc đầu chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên khoảng thời gian đầu năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân trong thời gian tôi chăm sóc con nhỏ anh Y L không quan tâm đến mẹ con tôi, anh thường xuyên rượu chè, không chịu làm ăn dẫn đến vợ chồng bất hòa, từ đó cuộc sống vợ chồng không hòa hợp được với nhau nữa, anh Y L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở buôn Hra A và từ đó đến nay vợ chồng đã sống ly thân.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn khả năng để hàn gắn, vì vậy chị H M đề nghị Tòa án giải quyết xin được ly hôn anh Y L Ay.

Về con chung: Chị H M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Y L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí LHST: Chị H M phải chịu theo quy định của pháp luật.

*** Bị đơn anh Y L Ay:**

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã nhiều lần Tòa án niêm yết giấy báo, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác cho anh Y L Ay theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Y L cố tình lẩn tránh, không đến tòa làm việc nên không ghi nhận được lời khai cũng như ý kiến của anh Y L.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về quan điểm giải quyết vụ án:

Đối với Thẩm phán: Về cơ bản đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015. Tuy nhiên vẫn còn vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015.

Đối với Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Đối với đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng; Bị đơn đã không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không đến Tòa án tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật mà không có lý do chính đáng.

Về nội dung: Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, cần được chấp nhận, đề nghị HĐXX xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là “Xin ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện, được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Đối với nguyên đơn có đơn xin được xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn: Mặc dù được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vẫn vắng mặt lần hai không có lý do, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 227 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự để xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[3] *Về nội dung vụ án:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị H M N và anh Y L Ay kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình. Quá trình duy trì cuộc sống hôn nhân, giữa chị H M và anh Y L nảy sinh nhiều mâu thuẫn mà các bên không có biện pháp hòa giải hay ý thức khắc phục. Theo lời trình bày của chị H M cũng như kết quả xác minh tại địa phương, chị H M và Y L đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2019 đến nay, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu ly hôn của chị H M là chính đáng nên cần chấp nhận.

Về con chung: Chị H M N và anh Y L Ay có 02 con chung, gồm cháu H Th N, sinh ngày 13/01/2015, H V N N, sinh ngày 10/01/2019, hiện các cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang sinh sống cùng chị H M N. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay hai con chung do một mình chị H M nuôi dưỡng, anh Y L không có trách nhiệm gì với hai con. Đồng thời chị H M có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Y L cấp dưỡng. Vì vậy HĐXX thấy nguyện vọng của chị H M là chính đáng nên cần tiếp tục giao hai cho cháu cho chị H M nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị H M N không yêu cầu anh Y L cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không đề cập xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đề cập xem xét giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị H M N phải chịu án phí Ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273; điểm a,b Điều 227; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng: Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị H M N.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H M N được ly hôn với anh Y L Ay.

- *Về con chung:* Giao cho chị H M N trực tiếp nuôi dưỡng các cháu H Th N, sinh ngày 13/01/2015, H V N N, sinh ngày 10/01/2019 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Chị H M N không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Anh Y L Ay được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, không mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chưa thành niên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có đương sự yêu cầu và được Tòa án chấp nhận.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Chị H M N phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tiền tạm ứng án phí theo AA/2019/ 0004302 ngày 07/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh ĐL.

- *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh ĐL;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Các đương sự;
- UBND xã E N, H. Kr A;
- Lưu hồ sơ, văn thư lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Y Lợi Niê

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

